TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/ HNGĐ-ST
Ngày 26/5/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trương Thị Bình.
2. Bà Tẩn Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Quyết Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2023 về tranh chấp: "Ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXX-ST ngày 12 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sùng Thị S.

Địa chỉ: Thôn BL, xã LV, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Ma Seo C.

Địa chỉ: Thôn BL, xã LV, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 06 tháng 04 năm 2023 và biên bản lấy lời khai ngày 19/04/2023 nguyên đơn chị Sùng Thị S trình bày: Chị và anh Ma Seo C lấy nhau năm 1996 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn mà chỉ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào. Sau khi c□ới nhau về thời gian đầu sống hoà thuận hạnh phúc. Đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống anh C nhiều lần đánh đập chị dẫn đến

chị bị thương tích phải cấp cứu tại bệnh viện, anh C bị Công an huyện Mường khương bắt tạm giam và bị khởi tố về tội " Cố ý gây thương tích" hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương. Chị Sùng Thị S xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng. Nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị và anh Ma Seo C được ly hôn.

Về con: Trước khi lấy nhau chị và anh C không ai có con riêng, sau khi lấy nhau về chị và anh C sinh được ba người con chung cháu lớn tên là Ma Seo C1 sinh ngày 26/8/1998, cháu thứ hai là Ma C2 sinh ngày 5/10/2000; cháu thứ ba là Ma Seo P sinh ngày 13/10/2002 hiện nay ba cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Trước khi kết hôn chị và anh C không có tài sản riêng gì vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản chung chị và anh C tự thỏa thuận vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: Chị và anh C không nợ ai và không cho người khác vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20 tháng 04 năm 2023 bị đơn là anh Ma Seo C trình bày: Anh và chị Sùng Thị S lấy nhau năm 1996 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn mà chỉ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp và anh đã đánh vợ và bị Công an huyện Mường Khương bắt và đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện. Nay chị S làm đơn xin ly hôn anh xét thấy tình cảm vẫn còn nên không đồng ý ly hôn với chị S.

Về con: Trước khi kết hôn anh và chị S không ai có con riêng mà sau khi lấy nhau về sinh được ba người con chung cháu lớn Ma Seo C1 sinh ngày 26/8/1998, cháu thứ hai là Ma C2 sinh ngày 5/10/2000; cháu thứ ba là Ma Seo P sinh ngày 13/10/2002, hiện nay ba cháu đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản : Anh và chị S tự thỏa thuận về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: Anh và chị S không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện viện kiểm sát có ý kiến như sau:

+,Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về công tác xây dựng hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của phiên tòa sơ thẩm, không vi phạm thủ tục tố tụng. Ngày 12/5/2023 chị S và anh C có đơn xin xét xử vắng mặt nên áp dụng khoản 1 điều 228; điểm a,b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

+, Về hướng giải quyết vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn và những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp trong quá trình giải quyết vụ án.Trong cuộc sống vợ chồng giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C có mâu thuẫn. Anh, chị c□ới hỏi theo phong tục tập quán địa ph□ơng, nh□ng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Vì vậy đã vi phạm vào khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện"; " Nam, nữ có đủ điều kiện

kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng".Vì vậy nên không đ□ợc pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay do mâu thuẫn gia đình chị Sùng Thị S làm đơn xin ly hôn vì vậy không công nhận quan hệ giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C là quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có ba người con chung gồm: cháu lớn Ma Seo C1 sinh ngày 26/8/1998, cháu thứ hai là Ma C2 sinh ngày 5/10/2000; cháu thứ ba là Ma Seo P sinh ngày 13/10/2002 hiện nay ba cháu đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 tuyên về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn Ma Seo C theo quy định tại điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong vụ án này về quan hệ hôn nhân anh, chị không đăng ký kết hôn nên Tòa án không tiến hành hòa giải.Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và đã đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Chị S và anh C có đơn xin xét xử vắng mặt nên áp dụng khoản 1 điều 228; điểm a,b khoản 1Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[2].Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C lấy nhau năm 1996 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn và chung sống với nhau, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã. Trong cuộc sống vợ chồng giữa chị S và anh C có mâu thuẫn do anh C đánh chị gây thương tích. Anh chị c□ới hỏi theo phong tục tập quán địa ph□ơng, nh□ng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Vì vậy đã vi phạm vào khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện"; "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng".Vì vậy nên không đ□ợc pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay do mâu thuẫn gia đình chị Sùng Thị S làm đơn xin ly hôn vì vậy không công nhận quan hệ giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C là quan hệ vợ chồng.

[3].Về con: Trước khi kết hôn anh, chị không ai có con riêng nên không giải quyết. Quá trình chung sống chị S và anh C có 03 người con chung nay các cháu đã trưởng thành vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản: Chị S và anh C tự thỏa thuận và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về khoản nợ: Chị S và anh C không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ vì vậy Tòa án không giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Sùng Thị S phải chịu toàn bộ án phí ly hôn quy định khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C là quan hệ vợ chồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Chị Sùng Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Ký hiệu AC - 21P số: 0006643 ngày 19/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Chị Sùng Thị S và anh Ma Seo C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+ huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Lùng Vai;
- Các đương sự;
- Lưu tập án
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hải Quân